

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử**  
**tỉnh Ninh Bình, cập nhật phiên bản 2.0**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04/09/2020 của Chính phủ về Quản lý kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quyết định Ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình, phiên bản 2.0;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 12/TTr-STTTT ngày 15 tháng 02 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình, cập nhật phiên bản 2.0 (Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát và phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình. Định kỳ hàng quý, 06 tháng (trước ngày 25 tháng cuối quý) hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Thẩm định sự phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình đối với các kế hoạch, nhiệm vụ, dự án phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn, giám sát việc triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ, dự án này.

c) Xây dựng, cập nhật và duy trì Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh Kiến trúc nếu cần thiết.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình; triển khai phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị phải đảm bảo tuân thủ theo Kiến trúc CQĐT tỉnh Ninh Bình đã được phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Bình, phiên bản 2.0.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Ninh Bình, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- VNPT, Viettel Ninh Bình, Bưu điện tỉnh;
- VP4, VP5, VP6, TTTH&CB, TT PVHCC.
- Lưu: VT, các VP.

QP\_PVHCC\_QĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**